TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2023/HS-ST
Ngày: 28 -7 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Ngọc Trao

Ông Hoài Đức Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Nhà Văn hoá ấp Bến Cam, xã Phước Thiền, huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên số 616/TB-TA ngày 06/7/2023 đối với bị cáo:

Ngô Văn K, sinh ngày 27/01/2004 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp 3, xã Phú Thạnh, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị D

; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 07/02/2023 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N. Bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Duy A, sinh năm 2003 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Vĩnh Cửu, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn K và Trần Duy A là các đối tượng nghiện ma tuý. Vào khoảng 07 giờ ngày 06/02/2023, Ađến nhà K tại ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để chơi. K rủ A sử dụng ma tuý, A đồng ý. Sau đó, K mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) 01 tép ma tuy với giá 200.000đ cùng A sử dụng ma tuý tại phòng ngủ của K. đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi K và A vừa sử dụng ma tuý xong thì bị Công an xã Phú Thạnh, huyện N phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 nỏ thuỷ tinh bên trong có bám dính tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút dài khoảng 02cm có bám dính các hạt tinh thể màu trắng;

+ 01 chai nhựa gắn 01 ống hút nhựa và 01 hột quẹt gas.

Tại bản kết luận giám định số 212/KLGĐ-PC09 ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: 01 nỏ thuỷ tinh và 01 đoạn ống nhựa gửi đến giám định có tìm thấy ma tuý, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 130/CT.VKS-NT ngày 24/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Ngô Văn K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Ngô Văn K từ 02 năm 06 tháng năm đến 03 năm về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

+ Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 nỏ thuỷ tinh, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và 01 hột quẹ gas.

Bị cáo Ngô Văn K không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ngô Văn K tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng Trần Duy A đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Duy Anh.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 09 giờ ngày 07/02/2023, Ngô Văn K đã có hành vi cung cấp ma tuý, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma tuý cho Trần Duy A sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà của Kỳ ở ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Văn K phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy; làm lan tràn tệ nạn xã hội nghiện ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

Bị cáo K biết rõ tác hại của ma tuý nhưng vẫn cung cấp ma tuý, cung cấp công cụ sử dụng ma tuý cho người khác sử dụng ma tuý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, bị cáo cũng là đối tượng nghiện ma tuý nên cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo khai không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy: 01 nỏ thuỷ tinh được niêm phong ký hiệu số 212/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và 01 hộp quẹt gas là phương tiện bị cáo K sử dụng phạm tội.

[8] Đối với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo K do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với anh Trần Duy Anh đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Duy A là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn K phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn K phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 nỏ thuỷ tinh được niêm phong ký hiệu số 212/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa và 01 hộp quẹt gas.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2023).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lâm